

Số: 215 /2019/QĐST - HNGĐ

Thái Thụy, ngày 16 tháng 12 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 319/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2019 giữa:

1. *Nguyên đơn*: Anh Trần Tiến Đ (tức Đ1), sinh năm 1965

2. *Bị đơn*: Chị Trần Thị G, sinh năm 1974

Đều có nơi cư trú: thôn HT, xã TD, TT, TB

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trịnh Tiến Đ (tức Đ1) và chị Trần Thị Gương.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Anh Trịnh Tiến Đ (tức Đ1) và chị Trần Thị G không có con chung nên không đặt ra việc giải quyết về nuôi dưỡng con chung;

2.2 Về tài sản chung: Anh Trịnh Tiến Đ (tức Đ1) và chị Trần Thị G đều không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần tài sản;

2.3 Về án phí:

Anh Trịnh Tiến Đ nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh Đảm đã nộp theo biên lai số 0002040 ngày 28/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy. Trả lại cho anh Đảm 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện TT;
- VKSND tỉnh TB;
- TAND tỉnh TB;
- Thi hành án dân sự huyện TT;
- UBND xã TD;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Hương Lan**